

BỘ THỦY SẢN

BỘ THỦY SẢN

Số: 28/2005/QĐ-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Quy định tạm thời về nguyên tắc phân bổ vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ địa phương, đơn vị kế hoạch 2006 - 2010 thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản, Chương trình phát triển giống thủy sản

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định 43/2003/NĐ-CP ngày 03/5/2003 của Chính phủ về nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Quyết định 224/1999/QĐ-TTg ngày 08/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản thời kỳ 1999 - 2010;

Căn cứ Quyết định 112/2004/QĐ-TTg ngày 23/6/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển giống thủy sản đến 2010;

Căn cứ Luật Xây dựng và các quy định về đầu tư và xây dựng hiện hành;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời các nguyên tắc phân bổ vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ địa phương, đơn vị kế hoạch 2006 - 2010 thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản, Chương trình phát triển giống thủy sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra, các đơn vị trực thuộc Bộ, Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản, Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Việt Thắng

BỘ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ NGÂN SÁCH
TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ KẾ HOẠCH 2006 - 2010
THỰC HIỆN DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NUÔI
TRỒNG THỦY SẢN, CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN GIỐNG THỦY SẢN**

(Ban hành theo Quyết định số 28/2005/QĐ-BTS
ngày 18 tháng 10 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định các điều kiện cần thiết đầu tư, cơ chế và nguyên tắc phân bổ vốn Ngân sách đầu tư hỗ trợ các dự án phát triển nuôi trồng thủy sản và phát triển giống thủy sản theo Quyết định 224/1999/QĐ-TTg và Quyết định 112/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng cho các dự án đầu tư phát triển nuôi trồng thủy sản và phát triển giống thủy sản do các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý thực hiện.

Điều 3. Mục đích áp dụng:

- Làm cơ sở rà soát điều chỉnh quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản, phát triển giống thủy sản.

- Làm cơ sở để lập, thẩm định, phê

duyet, đầu tư, giám định đầu tư trước, trong và sau đầu tư các dự án, công trình phục vụ nuôi trồng thủy sản và giống thủy sản.

- Làm cơ sở phân cấp quản lý đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật để nuôi trồng thủy sản và sản xuất, lưu giữ, bảo tồn giống thủy sản.

- Làm cơ sở phân bổ kế hoạch hỗ trợ đầu tư từ Ngân sách Trung ương từ năm 2006 đến năm 2010 cho các dự án xây dựng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, vùng sản xuất giống tập trung, Trung tâm giống thủy sản các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngành thủy sản quản lý.

Chương II

**NGUỒN ĐẦU TƯ, CƠ CHẾ VÀ NGUYÊN
TẮC PHÂN BỐ VỐN NGÂN SÁCH
ĐẦU TƯ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ
GIỐNG THỦY SẢN**

Điều 4. Nguồn đầu tư cho phát triển

nuôi trồng thủy sản và giống thủy sản từ nhiều nguồn. Ngân sách Nhà nước Trung ương hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình nêu tại Điều 6 của Quy định này cho các dự án phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, quy hoạch phát triển ngành đúng đối tượng được sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Công trình đầu tư:

1. Đầu tư cho quy hoạch và rà soát điều chỉnh quy hoạch nuôi trồng thủy sản và giống thủy sản, xây dựng các khu bảo tồn biển, bảo tồn thủy sản nội địa.

2. Công trình hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung bao gồm vùng nuôi trồng thủy sản và vùng chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản được hỗ trợ đầu tư từ NSTW bao gồm: Đê bao, cống cấp, thoát nước, kênh cấp thoát nước, trạm bơm cấp, thoát nước, công trình xử lý môi trường (khu chứa xử lý nước cấp, khu chứa xử lý nước thải) đầu mối, đường giao thông, đường điện vào vùng dự án, khu kiểm nghiệm, thiết bị kiểm nghiệm, kiểm dịch thủy sản.

3. Công trình đầu tư giống thủy sản được hỗ trợ từ Ngân sách Trung ương bao gồm các công trình nêu trong tiêu chuẩn ngành Trung tâm giống thủy sản cấp I ban hành kèm theo Quyết định 935/2001/QĐ-BTS ngày 12/11/2001 của Bộ Thủy sản.

Điều 6. Phân cấp quản lý đầu tư:

1. Bộ Thủy sản quản lý trực tiếp:

a) Quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản và giống Thủy sản, phát triển sản xuất các sản phẩm thủy sản chủ lực trên phạm vi cả nước, các vùng sinh thái, vùng kinh tế trọng điểm.

b) Đầu tư xây dựng vùng nuôi thủy sản của các đơn vị trực thuộc Bộ Thủy sản, các Trung tâm giống thủy sản quốc gia nêu tại điểm a, khoản 1, mục II, Điều 1 của Quyết định số 112/2004/QĐ-TTg. (gồm 3 trung tâm quốc gia giống thủy sản nước ngọt, 3 trung tâm quốc gia giống hải sản tại 3 miền Bắc, Trung, Nam), vùng sản xuất giống thủy sản tập trung có sản lượng giống lớn từ trên 500 triệu giống tôm sú P15, 5 triệu giống cá biển 25 ngày tuổi, 200 triệu bột cá tra, ba sa trở lên.

c) Đầu tư xây dựng và trang thiết bị để hiện đại hóa phòng thí nghiệm về di truyền chọn giống, về sinh học phân tử, phân tích, nghiên cứu môi trường và chẩn đoán bệnh cho các Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I, II, III và một số trường có đào tạo chuyên môn Thủy sản.

2. Các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp quản lý:

a) Đầu tư xây dựng hạ tầng các công trình nêu tại Điều 5 của Quy định này đối với các Trung tâm giống thủy sản cấp I có tên nêu tại điểm b, khoản 1, mục II Điều 1 và trung tâm giống thủy sản các

tỉnh nêu tại điểm c, khoản 1, mục II Điều 1 Quyết định số 112/2004/QĐ-TTg ngày 23/6/2004;

b) Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình trong dự án vùng nuôi trồng thủy sản tập trung nêu tại điểm 2 Điều 5 của quy định này.

c) Đầu tư các vùng sản xuất giống tập trung Bộ Thủy sản không quản lý trực tiếp.

Điều 7. Nguyên tắc phân bổ vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư cho các dự án nuôi trồng thủy sản và giống thủy sản:

a) Các dự án được hỗ trợ đầu tư phải nằm trong quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của cả nước, của từng vùng, từng tỉnh, thành phố, phù hợp với quy hoạch phát triển ngành được phê duyệt theo đúng thẩm quyền.

b) Phân bổ vốn đầu tư đảm bảo thực hiện mục tiêu về đầu tư vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, vùng sản xuất giống thủy sản tập trung và các trung tâm giống thủy sản theo dự án đầu tư; đảm bảo thực hiện được mục tiêu của các Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo đầu tư hiệu quả, tập trung, không dàn trải, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án đối với dự án nhóm B không quá 4 năm, dự án nhóm C không quá 2 năm.

c) Dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước 31/10 năm trước của năm kế hoạch;

d) Vốn Ngân sách Trung ương tập trung đầu tư các Trung tâm giống Quốc gia tại 3 miền Bắc Trung Nam. Các vùng có ưu thế phát triển giống thủy sản, các vùng nuôi các đối tượng chủ lực, có sản lượng nuôi thủy sản lớn tạo nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu (đồng bằng sông Cửu Long, duyên hải Nam Trung bộ).

e) Ưu tiên hỗ trợ vốn cho các dự án thuộc các tỉnh vùng núi, vùng đồng bào dân tộc, hải đảo, vùng kinh tế khó khăn, điểm xuất phát và mức thu ngân sách thấp nhằm mục tiêu xóa đói, giảm nghèo.

f) Bố trí vốn Ngân sách hỗ trợ các dự án nhằm thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng các vùng, miền.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành:

1. Bộ Thủy sản giao Vụ Kế hoạch Tài chính phối hợp với Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và định kỳ báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện đầu tư xây dựng các vùng nuôi thủy sản, vùng sản xuất giống thủy sản tập trung và các Trung tâm giống thủy sản theo quy định đã ban hành.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn dự án phù hợp với quy hoạch và quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng các vùng nuôi thủy sản tập trung, vùng sản xuất giống thủy sản tập trung, các Trung tâm giống thủy sản trên địa bàn theo quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 9. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Các chủ đầu tư căn cứ các quy định về đầu tư xây dựng hiện hành của Nhà

nước và các nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư của quy định này để lựa chọn quy mô, địa điểm lập dự án đầu tư xây dựng vùng nuôi thủy sản, vùng sản xuất giống thủy sản tập trung, các Trung tâm giống thủy sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình thủy sản đúng tiến độ, đạt hiệu quả./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Việt Thắng